

UBND HUYỆN BÌNH CHÁNH
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH
GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM HỌC 2015-2016

**PHÂN CÔNG VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
NĂM HỌC 2015-2016 - ĐỢT2_ CẤP TIỂU HỌC**

	SBD	Họ và Tên		Ngày tháng năm sinh	Nữ	C/ chỉ khác theo CDNN	Trình độ chuyên môn	Xếp loại TN	Trường Đào tạo	Vị trí tuyển dụng	Phân công
STT											
1.DẠY NHIỀU MÔN											
1	49	Nguyễn Ngọc Hoàng	Trang	15/12/1990	x		Trung cấp	Xuất sắc	Trung cấp Kinh tế- Công nghệ Đông Nam	GV nhiều môn	TH Vĩnh Lộc A
2	14	Lê Thị Thùy	Linh	09/09/1988	x		Trung Cấp	Giỏi	Trung cấp Đông Dương	GV nhiều môn	TH Tân Kiên
3	13	Cao Thị Tuyết	Lê	8/4/1984	x	CC Thử	Trung cấp	Giỏi	Trung cấp Đông Dương	GV nhiều môn	TH Tân Kiên
4	37	Trần Thị	Tươi	04/10/1993	x		Trung Cấp	Giỏi	Trung cấp Đông Dương	GV nhiều môn	TH Vĩnh Lộc A
5	30	Mai Thị	Phượng	03/11/1987	x		Cử nhân	Khá	ĐH Huế	GV nhiều môn	TH Tân Nhựt
6	41	Lê Thị	Thu	06/10/1988	x		Đại học	Khá	ĐH SP TP HCM	GV nhiều môn	TH Trần Quốc Toàn
7	23	Trương Thị Thúy	Ngân	16/6/1991	x		Cử nhân	Khá	ĐH SP TPHCM	GV nhiều môn	TH Nguyễn Văn Trăn
8	15	Đinh Thị Bích	Loan	21/10/1981	x	ĐH tiếng Đức	Trung cấp	Khá	Trung cấp Đông Dương	GV nhiều môn	TH Vĩnh Lộc A
9	52	Nguyễn Thị Bảo	Trần	1988	x		Trung cấp	Giỏi	Trung cấp Kinh tế-Công nghệ Đông Nam	GV nhiều môn	TH Lại Hùng Cường
10	7	Phạm Thị Thu	Hiên	28/01/1994	x		Cao đẳng	Khá	CD SP Hà Nam	GV nhiều môn	TH Lại Hùng Cường
11	27	Phạm Thị Mỹ	Nhung	13/02/1987	x		Cử nhân	Khá	ĐH Sư phạm TPHCM	GV nhiều môn	TH Trần Quốc Toàn
12	47	Nguyễn Thị Hoài	Thương	20/11/1993	x		Cử nhân	Khá	ĐH Sư phạm TP HCM	GV nhiều môn	TH Cầu Xáng
13	35	Phạm Lý Thanh	Tuyền	04/6/1992	x		Trung cấp	Khá	Trung cấp Đông Dương	GV nhiều môn	TH Tân Quý Tây

STT	SBD	Họ và Tên		Ngày tháng năm sinh	Nữ	C/ chỉ khác theo CDNN	Trình độ chuyên môn	Xếp loại TN	Trường Đào tạo	Vị trí tuyển dụng	Phân công
14	6	Lê Thị	Hạnh	28/12/1994	x		Cao đẳng	Khá	Cao đẳng Hải Dương	GV nhiều môn	TH Trần Quốc Toàn
15	20	Lê Thị Mỹ	Nữ	12/3/1984	x		Trung cấp	TB	CĐ Sư phạm Quảng Ngãi	GV nhiều môn	TH Trần Quốc Toàn
16	24	Nguyễn Thị Mỹ	Nhung	02/8/1991	x		Cử nhân	Khá	ĐH Sư phạm-ĐH Huế	GV nhiều môn	TH Qui Đức
17	38	Nguyễn Thị	Thanh	10/02/1991	x		Cử nhân	Khá	ĐH Hồng Đức	GV nhiều môn	TH Hưng Long
18	2	Nguyễn Thị	Bốn	20/8/1992	x		Cao đẳng	Giỏi	Cao đẳng SP Bắc Ninh	GV nhiều môn	TH Hưng Long
19	48	Nguyễn Thị Hoài	Trang	01/10/1992	x		ĐH	Khá	ĐH Hồng Đức	GV nhiều môn	TH Hưng Long
20	31	Huỳnh Thị Tuyết	Sương	14/10/1995	x		Trung cấp	Khá	Trung cấp Đông Dương	GV nhiều môn	TH Phạm Hùng
21	19	Phạm Thị An	Na	30/4/1994	x		Cao đẳng	Khá	ĐH Thủ Dầu Một	GV nhiều môn	TH Tân Nhựt 6
22	54	Phạm Thị Kim	Trúc	17/12/1992	x		Cao đẳng	Khá	ĐH Tiền Giang	GV nhiều môn	TH Bình Chánh
23	16	Thái Thị Mỹ	Loan	24/07/1992	x		Cử nhân	Khá	ĐH Sài Gòn	GV nhiều môn	TH Trần Quốc Toàn
24	55	Doãn Đình	Vương	19/09/1991			Cao đẳng	TB Khá	Cao đẳng Vĩnh Phúc	GV nhiều môn	TH Tân Nhựt
25	45	Đỗ Nguyễn Anh	Thư	24/2/1994	x		Cao đẳng	TB Khá	Cao đẳng Sư Phạm Bình Phước	GV nhiều môn	TH Trần Quốc Toàn
26	46	Lê Thị Minh	Thư	27/9/1992	x		Đại học	Khá	ĐH Sư phạm TP HCM	GV nhiều môn	TH Trần Quốc Toàn
27	51	Trần Huỳnh Thảo	Trang	22/08/1987	x		Cao đẳng	Khá	ĐH Sài Gòn	GV nhiều môn	TH An Hạ
28	39	Nguyễn Thị	Thảo	23/6/1976	x		Cao đẳng	TB Khá	ĐH Sài Gòn	GV nhiều môn	TH An Hạ
29	33	Lê Huỳnh Tấn	Tài	06/10/1995			Trung cấp	Khá	Trung cấp Đông Dương	GV nhiều môn	TH Tân Kiên
30	28	Nguyễn Thúy	Phương	11/02/1990	x		Đại học	TB Khá	ĐH SP TPHCM	GV nhiều môn	TH Trần Quốc Toàn

	SBD	Họ và Tên		Ngày tháng năm sinh	Nữ	C/ chi khác theo CDNN	Trình độ chuyên môn	Xếp loại TN	Trường Đào tạo	Vị trí tuyển dụng	Phân công
STT											
2.TIẾNG ANH											
1	66	Dương Thị	Hoan	08/04/1993	x		Cao đẳng	Khá	Cao Đăng Sư Phạm Hà Nội	Tiếng Anh Tiểu học	TH Tân Kiên
2	86	Hồ Thị	Thủy	15/3/1990	x		Cử nhân	Khá	ĐH Ngoại ngữ- ĐH Huế	Tiếng Anh Tiểu học	TH Tân Kiên
3	72	Nguyễn Thị Trà	My	28/04/1994	x		Cao đẳng	Khá	Cao đẳng SP trung ương TP	Tiếng Anh Tiểu học	TH Tân Kiên
4	58	Nguyễn Hồng	Bảo	08/04/1982	x	CN ĐT NVSP	Cử nhân	TB Khá	ĐH KH Xã hội và nhân văn	GV T. Anh Tiểu học	TH Tân Túc
5	79	Lê Thị Hồng	Phuong	04/04/1994	x		Cao đẳng	Khá	Cao đẳng SP Trung ương TP	Tiếng Anh Tiểu học	TH Tân Túc
6	89	Lâm Lê Bích	Trâm	10/12/1991	x	CCNV SP	Cao đẳng	TB	ĐH Công Nghiệp	Tiếng Anh Tiểu học	TH Tân Nhựt 6
7	57	Nguyễn Hoàng	Anh	8/01/1989	x	CCBD SP b 1	Cử nhân	TB Khá	ĐH Tài Chính MARKETING	GV T. Anh Tiểu học	TH Phong Phú
8	91	Hồng Ngọc	Trình	22/8/1993	x	CCBD NVSP	Cao đẳng	TB	CĐ Kinh tế-Kỹ thuật TPHCM	Tiếng Anh Tiểu học	TH Tân Túc
9	80	Phan Thị Mỹ	Quyền	05/2/1994	x		Cao đẳng	Khá	Cao Đăng Sư Phạm Trung	Tiếng Anh Tiểu học	TH Hưng Long
10	64	Lê Thị Mỹ	Hằng	16/04/1990	x	CN ĐT NVSP	Đại học	TB Khá	ĐH Tôn Đức Thắng	Tiếng Anh Tiểu học	TH Nguyễn Văn Trân
11	77	Võ Thị	Nhàn	28/06/1993	x		Cử nhân	Khá	ĐH Ngoại Ngữ- ĐH Huế	Tiếng Anh Tiểu học	TH Hưng Long
12	76	Nguyễn Trọng	Nghĩa	20/12/1986		CN ĐT NVSP	Đại học	TB Khá	ĐH KH Xã hội và nhân văn	Tiếng Anh Tiểu học	TH Tân Quý Tây 3
13	85	Lại Thị	Thanh	20/05/1984	x	CCNV SP NN	Cử nhân	TB Khá	ĐH Ngoại ngữ HN	Tiếng Anh Tiểu học	TH An Phú Tây
14	69	Nguyễn Thị Thu	Hường	07/01/1983	x	CC Lluận	Cử nhân	TB	ĐH KH XH & NV	Tiếng Anh Tiểu học	TH An Phú Tây
15	67	Nguyễn Thị	Hương	05/6/1992	x	CCNV SP	Đại học	Khá	ĐH Dân lập Phú Xuân	Tiếng Anh Tiểu học	TH Phong Phú
16	62	Lê Thị Xuân	Hạnh	23/09/1994	x		Cao đẳng	Khá	ĐH Sài Gòn	Tiếng Anh Tiểu học	TH Bình Chánh
17	73	Phạm Thị	Nam	07/3/1990	x	CCNV SP	Đại học	TB Khá	ĐH mở TP HCM	Tiếng Anh Tiểu học	TH Tân Nhựt 6
18	71	Phạm Thị Kim	Liên	18/3/1993	x		Cao đẳng	TB Khá	CĐ Sư phạm Long	Tiếng Anh Tiểu học	TH Qui Đức
19	75	Võ Thị Thanh	Nga	01/8/1990	x	Modul 1,2,3	Cao đẳng	Khá	CĐVH NT & Du lịch Sài Gòn	Tiếng Anh Tiểu học	TH Bình Chánh

	SBD	Họ và Tên		Ngày tháng năm sinh	Nữ	C/ chỉ khác theo CDNN	Trình độ chuyên môn	Xếp loại TN	Trường Đào tạo	Vị trí tuyển dụng	Phân công
STT											
3. THỂ DỤC											
1	100	Lưu Thị	Hiệp	23/04/1992	x		Cử nhân	Khá	ĐH Sư phạm TPHCM	Thể dục Tiểu học	TH Bình Chánh
2	107	Trần Thị Ngọc	Nữ	12/01/1992	x		Cử nhân	Giỏi	ĐH Sư phạm TPHCM	Thể dục Tiểu học	TH Tân Túc
3	104	Trịnh Phước	Lâm	5/1/1992			Cử nhân	TB	ĐH SP thể dục thể thao	Thể dục Tiểu học	TH Bình Lợi
4. ÂM NHẠC											
1	114	Phạm Huyền	Duy	24/02/1987			Cử nhân	Khá	ĐH SP Hà Nội	Âm nhạc Tiểu học	TH Phạm Hùng
2	116	Nguyễn Thị	Lệ	02/02/1985	x		Cử nhân	Khá	Học Viện âm nhạc Huế	Âm nhạc Tiểu học	TH Vĩnh Lộc 1
3	115	Nguyễn Thị Thúy	Kiều	21/09/1992	x		Trung Cấp	Khá	Trung học Văn hóa	Âm nhạc Tiểu học	TH Bình Lợi
4	113	Huỳnh Anh	Duy	22/09/1993			Cao đẳng	TB Khá	Cao đẳng Văn hóa	Âm nhạc Tiểu học	TH Tân Kiên
5	118	Phạm Ngọc	Sĩ	26/11/1993			Cao đẳng	TB Khá	Văn hóa nghệ thuật TPHCM	Âm nhạc Tiểu học	TH Hưng Long
6	117	Phan Lục	Phú	13/11/1994			Cao đẳng	TB Khá	Cao đẳng Sư phạm Long An	Âm nhạc Tiểu học	TH An Phú Tây
5. MỸ THUẬT											
1	122	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	27/7/1988	X		ĐH	Khá	ĐH SP Nghệ thuật Trung ương	GV Mỹ thuật TH	TH Bình Hưng
2	119	Mai Thị	Công	6/8/1985	X		Cao đẳng	Khá	ĐH Đồng Tháp	GV Mỹ thuật TH	TH Phạm Văn Hai
3	121	Lê Thái	Nguyễn	30/12/1991			Trung cấp	Khá	Trung học VH NT Bình Định	GV Mỹ thuật TH	TH Tân Kiên
4	120	Cao Hoàng	Huy	28/9/1994			Cao đẳng	TB	ĐH Sài Gòn	GV Mỹ thuật TH	TH Tân Quý Tây 3
6. TIN HỌC											
1	124	Phan Thành Minh	Lý	25/11/1968		CCBD NVSP	Kỹ sư	TB Khá	ĐH mở Hà Nội	GV Tin học TH	TH Bình Chánh
7. NV THƯ VIỆN											
1	125	Võ Thị	Bốn	06/8/1993	X		Cao đẳng	Khá	ĐH Văn hóa TPHCM	NV Thư viện TH	TH Tân Túc

STT	SBD	Họ và Tên		Ngày tháng năm sinh	Nữ	C/ chỉ khác theo CDNN	Trình độ chuyên môn	Xếp loại TN	Trường Đào tạo	Vị trí tuyển dụng	Phân công
2	127	Trần Thị Ngọc	Sương	09/9/1992	x		Cao đẳng	Khá	ĐH Văn hóa TP HCM	NV Thư viện TH	TH Trần Quốc Toàn
3	126	Lê Thị	Mận	20/04/1992	x		Cao đẳng	Khá	ĐH Văn Hóa TP HCM	NV Thư viện TH	TH Bình Hưng
4	128	Tổng Thị	Thủy	09/06/1990	x		Trung cấp	TB Khá	ĐH Công Nghiệp	NV Thư viện TH	TH Phạm Hùng
8. NV THIẾT BỊ											
1	131	Trần Văn	Thành	29/4/1977			Trung cấp	Giỏi	Trung cấp Công nghệ	NV Thiết bị	TH Tân Kiên
2	130	Trần Thành	Luân	11/10/1988			Trung cấp	TB	Cao đẳng Sư phạm Quảng	NV Thiết bị	TH Tân Nhựt
8.GV CHUYÊN BIỆT											
1	134	Lư Ngọc	Thanh	27/9/1989	x		Cao đẳng	Khá	CĐ SP Trung ương	GV Chuyên	CB Rạng Đông
2	133	Nguyễn Công	Nhân	05/8/1979			Cao đẳng	TB Khá	CĐ SP Trung ương	GV Chuyên	CB Rạng Đông
3	132	Trần Thị	Hiền	24/01/1991	x		Cử nhân	TB Khá	ĐH SP TP HCM	GV Chuyên	CB Rạng Đông

Người lập danh sách

Nguyễn Trọng Hải